TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1–VĨNH LONG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 500/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc G, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp L, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Ngọc G và ông Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Không có, các đương sự không yêu cầu giải quyết.

-Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0012964 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho nguyên đơn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi

ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
-VKS.ND KV1-Vĩnh Long;
-Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
-Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1-VL
-UBND Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long;
-Nguyên đơn;
-Bị đơn;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Công Bằng